

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2017/HSST

Ngày: 12/5/2017

Vụ: Hạ Ngọc H và đồng phạm “Mua
bán trái phép chất ma túy”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân.
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
 - 1. Ông Châu Quang Bá - Giáo viên trường THCS Nguyễn Du;
 - 2. Bà Lê Thị Cúc- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận phường Đông Lễ.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Trần Việt Tuấn - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 12/5/2017, tại Hội trường nhà văn hóa khu phố 7, phường Đ, thành phố Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2017/HSST ngày 18/4/2017, đối với các bị cáo:

1. Hạ Ngọc H, sinh ngày 01/6/1993 tại Quảng Trị; nơi ĐKHKTT: Khu phố 7, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở: Khu phố 4, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Hạ Ngọc Sinh và con bà Lê Thị Kim Cúc; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2016, có mặt.

2. Hạ Ngọc T (Bì), sinh ngày 22/5/1999 tại Quảng Trị; nơi ĐKHKTT: Khu phố 7, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: sửa xe mô tô; con ông Hạ Ngọc Sinh và con bà Lê Thị Kim Cúc; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2016, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hạ Ngọc T:

Bà Lê Thị Kim Cúc (mẹ ruột) sinh năm 1972; địa chỉ: Khu phố 7, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 27/11/2016, tại phòng trọ số 5 nhà trọ của bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung (khu phố 4, phường Đ, Đ, Quảng Trị), Công an thành

phố Đ bắt quả tang Hạ Ngọc H và Hạ Ngọc T đang có hành vi tàng trữ trái phép 62 viên ma túy tổng hợp. Quá trình điều tra khai nhận:

Khoảng 15 giờ ngày 17/11/2016, tại khu vực trường Phan Đình Phùng (*khu phố 4, phường Đ*) H mua của một thanh niên tên Chó (*không rõ địa chỉ*) 25 viên ma túy tổng hợp giá 1.875.000 đồng.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/11/2016, H đến khu vực sân bóng của Trung tâm thể dục thể thao thành phố Đ mua 70 viên ma túy giá 5.250.000 đồng của một thanh niên tên Chó (*không rõ địa chỉ*). Sau khi mua ma túy H mang về phòng trọ cất giấu vừa sử dụng vừa bán lại.

Khoảng 13 giờ ngày 18/11/2016, tại nhà trọ H bán cho Nguyễn Công Nhật (*Khu phố 8, phường Đ*) 16 viên ma túy giá 1.400.000 đồng.

Khoảng 12 giờ ngày 26/11/2016 cũng tại địa điểm trên H bán cho Nguyễn Công Nhật 02 viên ma túy giá 230.000 đồng.

Khoảng 20 giờ ngày 27/11/2016, tại phòng trọ H bán cho Hạ Ngọc Trì (*Khu phố 4, phường Đ, Đ*) 01 viên ma túy giá 100.000 đồng. Sau đó H lấy 02 viên ma túy ra sử dụng cùng Hạ Ngọc T. H đưa cho Hạ Ngọc T 06 viên ma túy để T bán lại. Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, T bán cho một người tên Mếu (*không rõ địa chỉ*) 02 viên ma túy giá 220.000 đồng. Còn lại 04 viên T đang cất giấu thì bị bắt.

Ngoài ra, H còn khai nhận: Ngày 17/11/2016 bán 03 viên ma túy cho 02 người (*không rõ tên và địa chỉ*) giá 340.000 đồng.

Ngày 26/11/2016, H bán cho một người tên Mèo (*không rõ địa chỉ*) 02 viên ma túy giá 220.000 đồng, bán cho một người tên Lép (*không rõ địa chỉ*) 01 viên ma túy giá 110.000 đồng, còn lại 58 viên ma túy H đang cất giấu chưa kịp bán thì bị bắt.

Theo Kết luận số 530/KLGD ngày 30/11/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị thì 62 viên ma túy thu giữ được ở trên có Methamphetamine, trọng lượng 5,8528g.

Tại Bản kết luận giám định số 231/KLGD ngày 04/5/2017 của Công an tỉnh Quảng Trị thì trọng lượng methamphetamine trong 62 viên nén màu hồng là 0,7654gam.

Cáo trạng số 10/KSĐT- KT ngày 03/02/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Hạ Ngọc H bị truy tố theo điểm b khoản 2 Điều 194; Hạ Ngọc T bị truy tố theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; điểm n khoản 1 Điều 48 BLHS; xử phạt bị cáo Hạ Ngọc H từ 06 năm đến 06 năm 6 tháng tù.

Áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46; điều 69; 74 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hạ Ngọc T từ 18 đến 22 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

XÉT THẤY:

Trong khoảng thời gian từ ngày 17/11/2016 đến ngày 27/11/2016, bị cáo Hạ Ngọc H có hai lần mua của một thanh niên tên Chó (*không rõ địa chỉ*) 95 viên ma túy ma túy tổng hợp. Số lượng ma túy đó H vừa sử dụng vừa bán lại cho các đối tượng khác. H có 02 lần bán cho Nguyễn Công Nhật (*Khu phố 8, phường Đ*) 18 viên ma túy giá 1.630.000 đồng; 01 lần bán cho Hạ Ngọc Trì (*Khu phố 4, phường Đ*) 01 viên ma túy giá 100.000 đồng.

Ngày 27/11/2016, tại phòng trọ của mình H đưa cho Hạ Ngọc T 06 viên ma túy để T bán lại. Khoảng 21 giờ 20 cùng ngày T bán cho một người tên Mếu (*không rõ địa chỉ*) 02 viên ma túy giá 220.000 đồng. Còn lại 04 viên T đang cất giấu thì bị bắt.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đối với Hạ Ngọc H với tình tiết định khung “*Phạm tội nhiều lần*” tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, bị cáo Hạ Ngọc T theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.

Trong vụ án này bị cáo Hạ Ngọc H giữ vai trò tích cực, bị cáo là người trực tiếp hai lần mua ma túy với số lượng lớn 95 viên, chia nhỏ ra và bán nhiều lần cho các đối tượng nghiện trên địa bàn thành phố Đ. Bị cáo H nhờ Hạ Ngọc T bán giúp 2 viên ma túy nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*Xúi giục người chưa thành niên phạm tội*” tại điểm n khoản 1 Điều 48 BLHS. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc để trừng trị, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Hạ Ngọc T giữ vai trò thứ yếu, T đến phòng trọ của H chơi sau đó được H giao cho 06 viên ma túy và đã bán giúp cho H 02 viên ma túy, vai trò của Hạ Ngọc T thấp hơn.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46; riêng bị cáo H đã tự thú về hành vi mua bán chất ma túy trước đó nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm o khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hạ Ngọc T khi phạm tội là người chưa thành niên nên được áp dụng chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại Điều 69; khoản 1 Điều 74 Bộ luật hình sự. Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; là hai anh em trong một gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố, mẹ thường xuyên đau ốm, là lao động chính, có xác nhận của chính quyền địa phương. Vì vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần cân nhắc, xem xét lên một mức án phù hợp để cải tạo, giáo dục các bị cáo sớm trở thành

công dân tốt nhưng phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Trong vụ án này, Hạ Ngọc H khai đã mua ma túy của một thanh niên tên Chó, tuy nhiên, cơ quan điều tra không xác minh được địa chỉ của người thanh niên đó nên không có cơ sở để xử lý.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Công Nhật và Hạ Ngọc Trì Công an thành phố Đ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Ra quyết định tạm giam các bị cáo thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

***Thu giữ của Hạ Ngọc H :**

- 58 viên ma túy tổng hợp;
- 01 điện thoại di động hiệu FPT màu trắng;
- 01 điện thoại vỏ bằng gỗ;
- 800.000đ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam;
- 01 hộp nhựa màu đỏ.

***Thu giữ của Hạ Ngọc T:**

- 04 viên ma túy tổng hợp;
- 01 hộp quần băng keo màu đen;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.
- Các viên nén màu hồng có thành phần Methamphetamine hoàn lại sau giám định trong bao niêm phong ký hiệu MT- 05 (*gói cũ MT-03*) là vật cấm lưu hành; 01 hộp nhựa màu đỏ; 01 hộp quần băng keo màu đen không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu FPT màu trắng; 01 điện thoại vỏ bằng gỗ của H dùng để làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Buộc bị cáo H nộp lại số tiền thu lợi từ việc bán ma túy 1.730.000đ (*đã thu giữ 800.000đ*), H còn phải nộp tiếp 930.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Hạ Ngọc H; Hạ Ngọc T phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; điểm n khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt: Hạ Ngọc H: **06 (Sáu)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/11/2016.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điều 69, 74 Bộ luật hình sự, xử phạt: Hạ Ngọc T: **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/11/2016.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy các viên nén màu hồng có thành phần Methamphetamine hoàn lại sau giám định trong bao niêm phong ký hiệu MT-05 (gói cũ MT- 03); 01 hộp nhựa màu đỏ; 01 hộp quần bằng keo màu đen.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu FPT màu trắng; 01 điện thoại di động vỏ bằng gỗ của Hạ Ngọc H.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 800.000 đồng.

(Các vật chứng và tài sản tạm giữ hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/3/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ).

- Buộc bị cáo Hạ Ngọc H nộp lại 930.000 đồng tiền thu lợi để sung quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hạ Ngọc T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP.Đ;
- Công an TP.Đ;
- Chi cục THADS TP.Đ;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vũ Xuân